

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày 12 – 12 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Diện

Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:
Ông Phan Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/TLST- HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Lê Trọng H, sinh ngày 10/10/1994; nơi cư trú: Ấp AH, xã ANĐ, huyện ĐH, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Trần Thị H; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/3/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 14/2017/QĐ-TA với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong hình phạt vào ngày 04/02/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2023, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Phan Minh Ng, sinh ngày 26/9/1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm A, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: 58/12Q, Đường Tiền Lân 12, xã BĐ, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Trọng Kh và bà Đinh Thị H; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Vào ngày 28/11/2018 bị Tòa án nhân dân Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại bản án số 293/2018/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 28/01/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2023, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1/ Bà Mã Kim Ng, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn CN, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

2/ Ông Văn Thái A, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Cà Mau

3/ Ông Nguyễn Đức Ch, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Cà Mau

4/ Bà Nguyễn Thị Thanh Chi, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm B, thị trấn NC, huyện NC, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý thức muốn lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác nên Lê Trọng H lên mạng xã hội mua của một người không biết tên, địa chỉ, 25 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt nhẫn có khắc chữ “Tài”, phía trong nhẫn có khắc chữ “A HOA 610”, nhẫn có kết cấu là các chất bạc, đồng, kẽm được mạ một lớp vàng thật bên ngoài, giá mỗi chiếc là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Mua xong Hiếu rủ Phan Minh Ng đem nhẫn trên đến các tiệm vàng để cầm với số tiền mỗi chiếc là 5.500.000 đồng và không chuộc lại, Hiếu sẽ cho Ngọc 400.000 đồng mỗi chiếc sau khi cầm được thì Ngọc đồng ý.

Vào khoảng 14 giờ ngày 15/6/2023, Hiếu điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 59P2-702.85, Ngọc điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 69M1-248.36 cùng đi đến khóm 2, thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau tìm các tiệm vàng để thực hiện hành vi lừa đảo nhằm chiếm đoạt tài sản. Cách thức thực hiện, tại mỗi tiệm vàng Hiếu đưa cho Ngọc một chiếc nhẫn để cầm còn Hiếu ngồi ngoài xe đợi. Ngọc dùng tên giả là “Tuấn” đưa nhẫn cho các chủ tiệm vàng tin là vàng 100% để cầm với số tiền mỗi chiếc là 5.500.000 đồng, cầm xong Ngọc đưa tiền cho Hiếu giữ và xé bỏ giấy cầm. Tại huyện Năm Căn, Hiếu và Ngọc đã cầm ở tiệm vàng Hữu Há do ông Văn Thái A làm chủ một chiếc nhẫn trọng lượng 02 chỉ; tiệm vàng Giang Sơn do bà Nguyễn Thị Thanh Chi làm chủ một chiếc nhẫn trọng lượng 02

chỉ 09 li; tiệm vàng Đức Châu do ông Nguyễn Đức Ch làm chủ một chiếc nhẫn trọng lượng 02 chỉ 02 li. Tổng số tiền cầm được ở 03 tiệm vàng là 16.500.000 đồng. Sau đó Hiếu và Ngọc tiếp tục đến tiệm vàng Kim Trang ở Khóm 1, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước do bà Mã Kim Ng làm chủ cầm một chiếc nhẫn trọng lượng 02 chỉ 11 li với số tiền 5.500.000 đồng. Sau khi cầm qua kiểm tra chị Ngân nghi ngờ là nhẫn giả nên trình báo Công an huyện Cái Nước, sau đó Công an huyện Cái Nước bắt giữ Hiếu, Ngọc cùng tang vật. Qua làm việc Hiếu và Ngọc đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐGTS ngày 19/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Cái Nước kết luận: 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng có thành phần, trọng lượng, giá trị cụ thể như sau: Vàng 99,99% có trọng lượng 04 phân 05 li 0,728 dem; bạc có trọng lượng 09 phân 08 li 03 dem; đồng có trọng lượng 05 phân 06 li 05 dem; kẽm có trọng lượng 05 li 03 dem. Tổng giá trị là 2.554.525 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Năm Căn kết luận:

- 01 khối kim loại màu xám bao gồm: Vàng 99,99% có trọng lượng 06 phân 02 li 06 dem; bạc có trọng lượng 01 chỉ 04 li 03 dem; đồng có trọng lượng 01 phân 03 li 01 dem; kẽm có trọng lượng 01 li 05 dem có giá trị là 3.508.075 đồng.

- 01 nhẫn kim loại màu vàng bao gồm: Vàng 99,99% có trọng lượng 06 phân 07 li 03 dem; bạc có trọng lượng 01 chỉ 01 phân 02 li; đồng có trọng lượng 01 phân 04 li; kẽm có trọng lượng 01 li 06 dem có giá trị là 3.771.340 đồng.

- 01 nhẫn kim loại màu vàng bao gồm: Vàng 99,99% có trọng lượng 06 phân 09 li 07 dem; bạc có trọng lượng 01 chỉ 01 phân 05 li 09 dem; đồng có trọng lượng 01 phân 04 li 05 dem; kẽm có trọng lượng 01 li 06 dem có giá trị là 3.905.745 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là 11.185.160 đồng.

Kết luận giám định số 5499/KL-KTHS ngày 30/8/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1, khối lượng: 7,7033 gam, có thành phần kim loại là Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), Kẽm (Zn). Hàm lượng Vàng: 18,08%, Bạc: 49,03%, Đồng: 29,42%, Kẽm: 3,48%.

- Mẫu ký hiệu M2.1, khối lượng: 7,6661 gam, có thành phần kim loại là Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), Kẽm (Zn). Hàm lượng Vàng: 22,34%, Bạc: 49,36%, Đồng: 24,27%, Kẽm: 4,03%.

- Mẫu ký hiệu M2.2, khối lượng: 7,0451 gam, có thành phần kim loại là Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu). Hàm lượng Vàng: 34,19%, Bạc: 58,23%, Đồng: 7,58%.

- Mẫu ký hiệu M2.3, khối lượng: 7,8512 gam, có thành phần kim loại là Vàng (Au), Bạc (Ag), Đồng (Cu), Kẽm (Zn). Hàm lượng Vàng: 28,16%, Bạc: 43,41%, Đồng: 25,11%, Kẽm: 3,32%.

Vật chứng của vụ án thu được:

- 21 chiếc nhẫn kim loại màu vàng (đã được niêm phong); 02 gói được niêm phong ký hiệu 5499-1/C09B và 5499-2/C009B có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Phạm Phương Thanh (người chứng kiến), Lê Quốc Huy (người niêm phong), trong có toàn bộ mẫu vật sau giám định như trong kết luận giám định số 5499/KH-KTHS của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh. Các vật chứng được Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước bảo quản, chờ xử lý.

- Tạm giữ của Lê Trọng H 01 nón bảo hiểm màu đen (loại nón nửa đầu); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, đã qua sử dụng, số máy MLL93VN/A, số sê ri C7VNQL4ØXH, có gắn 01 thẻ sim Viettel, trên sim có dãy số 8984048000021569295; 01 áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu đen-xám; 01 áo khoát dài tay màu xanh; 01 quần Jeans dài màu xám, bị rách ở hai ống quần; 01 ba lô có màu đen-xanh-xám. Tạm giữ của Phan Minh Ng 01 nón bảo hiểm màu xanh - trắng, trên nón có chữ “Grab” (loại nón nửa đầu); 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro, đã qua sử dụng, số máy MGKK3LL/A, số sê ri F17G8ØU8ØD83, có gắn 01 thẻ sim Vinaphone, trên sim có dãy số 898402000 11429096710; 01 áo thun ngắn tay màu đen - trắng; 01 áo khoát dài tay màu xám; 01 quần Jeans dài màu xanh - trắng, bị rách nhiều chỗ; 01 ba lô có màu đen - đỏ. Qua điều tra xác định là tài sản cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả lại cho Hiếu và Ngọc.

- Thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu xanh, biển số đăng ký 59P2-702.85 của bà Trần Thị Hà; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, biển số 69M1-248.36 của ông Phan Trọng Khoa. Hiếu và Ngọc dùng vào việc phạm tội bà Hà, ông Khoa không biết nên đã trả lại cho bà Hà, ông Khoa.

- Thu giữ của Hiếu số tiền 34.320.000 đồng, Hiếu và Ngọc đã lại cho bị hại mỗi người 5.500.000 đồng, các bị hại không yêu cầu gì thêm, còn lại 12.320.000 đồng là tiền cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả lại cho Hiếu.

Về trách nhiệm dân sự: Số tiền chiếm đoạt bị cáo Lê Trọng H và Phan Minh Ng đã trả lại cho các bị hại, hiện các bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 57/CT - VKS ngày 09 tháng 10 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo Lê Trọng H và Phan Minh Ng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Trọng H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Lê Trọng H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Minh Ng phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Phan Minh Ng 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 gói được niêm phong kí hiệu 5499-1/C09B và 5499-2/C009B có chữ kí ghi họ tên Nguyễn Phạm Phương Thanh (người chứng kiến), Lê Quốc Huy (người niêm phong). Bên trong có toàn bộ mẫu vật sau giám định như trong kết luận giám định số 5499/KH-KTHS của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh.

Tịch thu đưa vào hồ sơ vụ án: 01 biên nhận cầm đồ số 6628 đề ngày 15/6/2023 và 01 biên nhận cầm đồ số 2797 đề ngày 15/6/2023.

Trả lại cho bị cáo Lê Trọng H 21 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt nhẫn có khắc chữ “Tài”, phía trong nhẫn có khắc chữ “A HOA 610”.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Bị cáo Hiếu và bị cáo Ngọc thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước đã truy tố. Bị cáo không kêu oan và không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Nước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trọng H, bị cáo Phan Minh Ng khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai

của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 15/6/2023 bị cáo Lê Trọng H và Phan Minh Ng có hành vi dùng nhẫn kim loại màu vàng, mặt nhẫn có khắc chữ “Tài”, phía trong nhẫn có khắc chữ “A HOA 610”, nhẫn có kết cấu từ các chất bạc, đồng, kẽm được mạ lớp vàng thật đến các tiệm vàng và nói đây là vàng thật rồi cầm cho các tiệm vàng. Trong ngày 15/6/2023 bị cáo Hiếu và Ngọc đã cầm cho 03 tiệm vàng ở thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn là tiệm vàng Hữu Há, Giang Sơn, Đức Châu và 01 tiệm vàng ở thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước là tiệm vàng Kim Trang, tại mỗi tiệm vàng bị cáo Hiếu và Ngọc cầm 01 chiếc nhẫn với số tiền là 5.500.000 đồng. Tổng số tiền chiếm đoạt của 04 tiệm vàng là 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hiếu, bị cáo Ngọc có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Với các tình tiết nêu trên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố bị cáo Lê Trọng H, Phan Minh Ng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Xuất phát từ việc muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo lợi dụng sự sơ hở của các chủ tiệm vàng không kiểm tra kỹ trước khi cầm, các bị cáo biết các chủ tiệm vàng chỉ nhìn vào các ký hiệu vàng để đánh giá vàng thật hay giả. Từ đó bị cáo sử dụng thủ đoạn gian dối là dùng nhẫn phía trong nhẫn có khắc chữ “A HOA 610”, nhẫn có kết cấu từ các chất bạc, đồng, kẽm được mạ lớp vàng thật đến các tiệm vàng và nói đây là vàng thật rồi cầm cho các tiệm vàng, các chủ tiệm vàng thấy ký hiệu của công ty làm đồ trang sức bằng vàng có uy tín nên đã tin tưởng vàng do bị cáo cầm là vàng thật nên đã đồng ý cầm và đưa tiền để bị cáo chiếm đoạt. Với thủ đoạn này, bị cáo Hiếu và Ngọc đã thực hiện 4 lần phạm tội, chiếm đoạt của các bị hại với tổng số tiền là 22.000.000 đồng.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc cụ thể và cấu kết chặt chẽ với nhau. Bị cáo Hiếu là người khởi xướng, rủ bị cáo Ngọc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Ngọc đồng phạm với vai trò là người thực hành.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hiếu và bị cáo Ngọc 04 lần thực hiện hành vi phạm tội, các lần phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo Hiếu và Ngọc bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông nội của bị cáo Hiếu là ông Lê Văn Hiệu, ông nội của bị cáo Ngọc là ông Phan Trọng Thùy là người có công với cách mạng; ngoài ra, cha ruột của bị cáo Ngọc là ông Phan Trọng Khoa tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế được Nhà nước cho hưởng chế độ trợ cấp một lần. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Đối với các bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo Hiếu đã bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tỉnh Long An ra quyết định xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2017, bị cáo Ngọc bị Tòa án nhân dân Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” vào năm 2018. Do đó cần có một hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt và nhằm mục đích răn đe cho toàn xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 02 gói được niêm phong kí hiệu 5499-1/C09B và 5499-2/C009B có chữ kí ghi họ tên Nguyễn Phạm Phương Thanh (người chứng kiến), Lê Quốc Huy (người niêm phong) bên trong có toàn bộ mẫu vật sau giám định như trong kết luận giám định số 5499/KH-KTHS của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh do các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 21 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt nhẫn có khắc chữ “Tài”, phía trong nhẫn có khắc chữ “A HOA 610” đã thu giữ của bị cáo Hiếu, đây là số nhẫn bị cáo Hiếu đem theo tuy nhiên bị cáo chưa sử dụng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo Hiếu.

- Tịch thu đưa vào hồ sơ vụ án: 01 biên nhận cầm đồ số 6628 đề ngày 15/6/2023 và 01 biên nhận cầm đồ số 2797 đề ngày 15/6/2023.

- 01 nón bảo hiểm màu đen (loại nón nửa đầu); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, đã qua sử dụng, số máy MLL93VN/A, số sê ri C7VNQL40XH, có gắn 01 thẻ sim Viettel, trên sim có dãy số 8984048000021569295; 01 áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu đen-xám; 01 áo khoát dài tay màu xanh; 01 quần Jeans dài màu xám, bị rách ở hai ống quần; 01 ba lô có màu đen-xanh-xám của Lê Trọng H. 01 nón bảo hiểm màu xanh - trắng, trên nón có chữ “Grab” (loại nón nửa đầu); 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro, đã qua sử dụng, số máy MGKK3LL/A, số sê ri F17G80U80D83, có gắn 01 thẻ sim Vinaphone, trên sim có dãy số 898402000 11429096710; 01 áo thun ngắn tay màu

đen - trắng; 01 áo khoát dài tay màu xám; 01 quần Jeans dài màu xanh - trắng, bị rách nhiều chỗ; 01 ba lô có màu đen - đỏ của Phan Minh Ng. Qua điều tra xác định là tài sản cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả lại cho Hiếu và Ngọc là phù hợp.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu xanh, biển số đăng ký 59P2-702.85 của bà Trần Thị Hà; xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, biển số 69M1-248.36 của ông Phan Trọng Khoa. Hiếu và Ngọc dùng vào việc phạm tội bà Hà, ông Khoa không biết nên đã trả lại cho bà Hà, ông Khoa là phù hợp.

- Số tiền 34.320.000 đồng thu giữ, Hiếu và Ngọc đã lại cho bị hại mỗi người 5.500.000 đồng, còn lại 12.320.000 đồng là tiền cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả cho bị cáo Hiếu là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt nên không yêu cầu gì, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hiếu và bị cáo Ngọc mỗi người phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điều 17; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2023.

[2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điều 17; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phan Minh Ng phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Minh Ng 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2023.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 gói được niêm phong kí hiệu 5499-1/C09B và 5499-2/C009B có chữ kí ghi họ tên Nguyễn Phạm Phương Thanh (người chứng kiến), Lê Quốc Huy (người niêm phong). Bên trong có toàn bộ mẫu vật sau giám định như trong kết luận giám định số 5499/KH-KTHS của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành Phố Hồ Chí Minh.

Trả lại cho bị cáo Lê Trọng H 21 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt nhẫn có khắc chữ “Tài”, phía trong nhẫn có khắc chữ “A HOA 610”, đã được niêm phong.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/10/2023).

Tịch thu đưa vào hồ sơ vụ án: 01 biên nhận cầm đồ số 6628 đề ngày 15/6/2023 và 01 biên nhận cầm đồ số 2797 đề ngày 15/6/2023.

[4] Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Trọng H, bị cáo Phan Minh Ng mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo Lê Trọng H, Phan Minh Ng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Mã Kim Ng, ông Văn Thái A, ông Nguyễn Đức Ch, bà Nguyễn Thị Thanh Chi có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Công an huyện Cái Nước;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÂM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đệ

